

QUYẾT ĐỊNH

V/v Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động

của Trường Cao đẳng nghề Đà Lạt

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Quyết định số 920/QĐ-BLĐTBXH ngày 03 tháng 7 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc thành lập Trường Cao đẳng nghề Đà Lạt;

Căn cứ Quyết định số 02/2007/QĐ-BLĐTBXH ngày 04 tháng 01 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc Ban hành Điều lệ Trường Cao đẳng nghề;

Theo đề nghị tại Văn bản số 518/TKTĐL ngày 14 tháng 8 năm 2007 của Trường Kỹ thuật Đà Lạt về việc đề nghị phê duyệt Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng nghề Đà Lạt;

Theo đề nghị của Sở Nội vụ tỉnh Lâm Đồng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng nghề Đà Lạt.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Lao động Thương binh và Xã hội; Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Bảo Lộc, thành phố Đà Lạt và Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Đà Lạt tỉnh Lâm Đồng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Huỳnh Đức Hòa

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động Trường Cao đẳng nghề Đà Lạt
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/2008/QĐ-UBND
ngày 14 tháng 01 năm 2008 của UBND tỉnh Lâm Đồng)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên trường, địa điểm trụ sở chính và chi nhánh

1. Tên trường: Trường Cao đẳng nghề Đà Lạt.
2. Tên giao dịch quốc tế: Dalat Vocational Training College.
3. Địa chỉ:
 - a) Trụ sở chính: Số 01 Hoàng Văn Thụ-Phường 4-Thành phố Đà Lạt - Tỉnh Lâm Đồng.
 - b) Chi nhánh đào tạo:
 - Số 01 Nguyễn Khuyển - Phường 5 – Thành phố Đà Lạt – Tỉnh Lâm Đồng.
 - Nông trại Măng Lin – Thôn Măng Lin - Phường 7–Thành phố Đà Lạt – Tỉnh Lâm Đồng.

Điều 2. Địa vị pháp lý của Trường Cao đẳng nghề Đà Lạt

1. Trường Cao đẳng nghề Đà Lạt là cơ sở dạy nghề công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, được thành lập theo Quyết định số 920/QĐ-BLĐTBXH ngày 03/7/2007 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, hoạt động theo Điều lệ Trường cao đẳng nghề số 02/2007/QĐ-BLĐTBXH ngày 04/01/2007 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội và các quy định khác của Pháp luật có liên quan.

2. Trường Cao đẳng nghề Đà Lạt là đơn vị sự nghiệp, có quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

3. Trường Cao đẳng nghề Đà Lạt có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

Điều 3. Quản lý nhà nước đối với Trường Cao đẳng nghề Đà Lạt

Trường Cao đẳng nghề Đà Lạt chịu sự quản lý nhà nước về dạy nghề của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, chịu sự quản lý toàn diện về mặt nhà nước của UBND tỉnh Lâm Đồng .

Chương II NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA TRƯỜNG

Điều 4. Nhiệm vụ

1. Tổ chức đào tạo nhân lực kỹ thuật trực tiếp trong sản xuất, dịch vụ ở các trình độ cao đẳng nghề, trung cấp nghề và sơ cấp nghề nhằm trang bị cho người học năng lực thực hành nghề tương xứng

với trình độ đào tạo, có sức khỏe, đạo đức lương tâm nghề nghiệp, ý thức kỷ luật, tác phong công nghiệp, tạo điều kiện cho người học có khả năng tìm việc làm, tự tạo việc làm hoặc tiếp tục học lên trình độ cao hơn, đáp ứng yêu cầu thị trường lao động.

2. Tổ chức bồi dưỡng, sát hạch nâng bậc thợ cho nhân lực kỹ thuật trong sản xuất và dịch vụ.
3. Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn giáo viên dạy nghề.
4. Tổ chức xây dựng, duyệt và thực hiện các chương trình, giáo trình, học liệu dạy nghề đối với ngành nghề được phép đào tạo.
5. Xây dựng kế hoạch tuyển sinh, tổ chức tuyển sinh học nghề.
6. Tổ chức các hoạt động dạy và học; thi, kiểm tra, công nhận tốt nghiệp, cấp bằng, chứng chỉ nghề theo quy định của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
7. Tuyển dụng, quản lý đội ngũ giáo viên, cán bộ, nhân viên của trường đủ về số lượng; Phù hợp với ngành nghề, quy mô và trình độ đào tạo theo quy định của pháp luật.
8. Tổ chức nghiên cứu khoa học; Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, chuyển giao công nghệ; Thực hiện sản xuất, kinh doanh và dịch vụ khoa học, kỹ thuật theo quy định của pháp luật.
9. Phối hợp với các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, gia đình người học nghề trong hoạt động dạy nghề.
10. Tổ chức cho giáo viên, cán bộ, nhân viên và người học nghề tham gia các hoạt động xã hội.
11. Thực hiện dân chủ, công khai trong việc thực hiện các nhiệm vụ dạy nghề, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ vào dạy nghề và hoạt động tài chính .
12. Quản lý, sử dụng đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị và tài chính của trường theo quy định của pháp luật.
13. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định.
14. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Quyền hạn

1. Được chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển nhà trường phù hợp với chiến lược phát triển dạy nghề và quy hoạch phát triển mạng lưới các trường cao đẳng nghề.
2. Được huy động, nhận tài trợ, quản lý, sử dụng các nguồn lực theo quy định của pháp luật nhằm thực hiện các hoạt động dạy nghề và dịch vụ sản xuất có liên quan.
3. Quyết định thành lập các đơn vị trực thuộc trường theo cơ cấu tổ chức đã được phê duyệt trong Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng nghề Đà Lạt.
4. Phối hợp với doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ trong hoạt động dạy nghề về lập kế hoạch dạy nghề, xây dựng chương trình, giáo trình dạy nghề, liên kết đào tạo, bồi dưỡng và tổ chức thực tập. Hợp tác, liên kết với các tổ chức kinh tế, giáo dục, nghiên cứu khoa học trong nước và nước ngoài nhằm nâng cao chất lượng dạy nghề, gắn dạy nghề với việc làm và thị trường lao động.
5. Sử dụng nguồn thu từ hoạt động kinh tế để đầu tư cơ sở vật chất của trường, chi cho các hoạt động dạy nghề và bổ sung nguồn tài chính của trường.
6. Được Nhà nước giao đất, giao cơ sở vật chất; Được hỗ trợ ngân sách khi thực hiện nhiệm vụ Nhà nước giao theo đơn đặt hàng ; Được hưởng các chính sách ưu đãi về thuế và tín dụng theo qui định của pháp luật.
7. Thực hiện các quyền tự chủ khác theo quy định của pháp luật.

Chương III

CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ CỦA TRƯỜNG

Điều 6. Cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng nghề Đà Lạt:

1. Hội đồng trường.
2. Ban Giám hiệu:
 - a) Hiệu trưởng.
 - b) Phó Hiệu trưởng : Có 2 -3 Phó Hiệu trưởng.
3. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:
 - a) Phòng Đào tạo.
 - b) Phòng Tổ chức – Hành chính – Quản trị.
 - c) Phòng Kế hoạch – Tài vụ.

- d) Phòng Công tác Học sinh – Sinh viên.
- đ) Phòng Nghiên cứu khoa học và Hợp tác quốc tế .

4. Các khoa :

- a) Khoa Công nghệ Thông tin.
- b) Khoa Điện.
- c) Khoa Cơ khí.
- d) Khoa Nông nghiệp.
- đ) Khoa Du lịch – Dịch vụ.
- e) Khoa Kinh tế.
- g) Khoa Cơ bản.

5. Các đơn vị trực thuộc :

- a) Trung tâm Tư vấn hướng nghiệp và Hợp tác khoa học.
- b) Trung tâm Dịch vụ và Chuyển giao công nghệ.
- c) Nông trại Thực nghiệm và Sản xuất.
- d) Trung tâm đào tạo lái xe
- đ) Thư viện.

6. Các tổ chức Chính trị - Xã hội trong trường :

- a) Đảng bộ cơ sở.
- b) Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.
- c) Công đoàn.
- d) Các đoàn thể khác theo quy định của pháp luật

7. Các Hội đồng :

- a) Hội đồng Tư vấn Trường – Ngành.
- b) Hội đồng Khoa học.
- c) Hội đồng Thẩm định Chương trình, Giáo trình.
- d) Hội đồng Thi đua - Khen thưởng - Kỷ luật.
- đ) Hội đồng Tuyển sinh.
- e) Hội đồng Thi.
- g) Các Hội đồng Tư vấn khác.

Điều 7. Hội đồng trường

Theo quy định tại Điều 9 của Điều lệ Trường Cao đẳng nghề ban hành kèm theo Quyết định số 02/2007/QĐ-BLĐTBXH ngày 04 tháng 01 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội .

1. Hội đồng trường là tổ chức chịu trách nhiệm quyết định về phương hướng hoạt động của trường, huy động và giám sát việc sử dụng các nguồn lực dành cho trường, bảo đảm thực hiện mục tiêu dạy nghề.

2. Hội đồng trường có các nhiệm vụ và quyền hạn:

a) Quyết nghị về phương hướng, mục tiêu, chiến lược, quy hoạch, các dự án và kế hoạch phát triển của trường.

b) Quyết nghị về quy chế hoặc sửa đổi, bổ sung quy chế tổ chức và hoạt động của trường trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Quyết nghị chủ trương sử dụng tài chính, tài sản và phương hướng đầu tư phát triển của nhà trường theo quy định của pháp luật.

d) Giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng trường và việc thực hiện quy chế dân chủ trong các hoạt động của trường.

đ) Giới thiệu người đề cơ quan có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 12 của Điều lệ Trường Cao đẳng nghề bổ nhiệm Hiệu trưởng.

e) Quyết nghị những vấn đề về tổ chức, nhân sự của trường.

3. Thành phần tham gia Hội đồng Trường gồm: Đại diện tổ chức Đảng, Ban Giám hiệu, giáo viên, cán bộ quản lý. Tổng số các thành viên hội đồng trường là một số lẻ, gồm Chủ tịch, Phó Chủ tịch

Hội đồng và các thành viên khác. Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng do các thành viên của Hội đồng Trường bầu theo nguyên tắc đa số phiếu.

4. Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng quy định việc thành lập, hoạt động, quyền hạn và nhiệm vụ cụ thể của Hội đồng trường. Nhiệm kỳ của Hội đồng Trường là 5 năm. Hội đồng Trường được sử dụng bộ máy tổ chức và con dấu của Nhà trường trong phạm vi chức năng nhiệm vụ của Hội đồng Trường.

5. Hội đồng Trường họp thường kỳ ít nhất ba tháng một lần và do Chủ tịch hội đồng triệu tập. Quyết định của Hội đồng Trường chỉ có hiệu lực khi có quá nửa thành viên hội đồng nhất trí. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch hội đồng.

Điều 8. Tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng.

Thực hiện theo Quyết định số 10/2007/QĐ-BLĐTĐBXH ngày 04 tháng 4 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, về việc Ban hành quy chế bổ nhiệm, công nhận, bổ nhiệm lại, công nhận lại, miễn nhiệm, thôi công nhận, từ chức Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề, Trường Trung cấp nghề và Giám đốc Trung tâm dạy nghề.

Điều 9. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệu trưởng

1. Nhiệm vụ của Hiệu trưởng :

Hiệu trưởng là người chịu trách nhiệm quản lý và điều hành các hoạt động của nhà trường theo quy định của Điều lệ Trường Cao đẳng nghề và các quy định khác của pháp luật có liên quan. Hiệu trưởng có những nhiệm vụ sau:

a) Tổ chức thực hiện các quyết nghị của hội đồng trường đối với trường công lập quy định tại khoản 2 Điều 9 của Điều lệ Trường Cao đẳng nghề.

b) Quản lý cơ sở vật chất, tài sản, tài chính của trường và tổ chức khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực huy động được để phục vụ cho hoạt động dạy nghề theo quy định của pháp luật.

c) Thường xuyên chăm lo cải thiện điều kiện làm việc, giảng dạy và học tập cho cán bộ, giáo viên và người học.

d) Tổ chức và chỉ đạo xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trong nhà trường.

đ) Thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường; Thực hiện các chính sách, chế độ của Nhà nước đối với cán bộ, giáo viên và người học trong trường.

e) Tổ chức các hoạt động tự thanh tra, kiểm tra, kiểm định chất lượng dạy nghề theo quy định. Chấp hành các kiến nghị, quyết định về thanh tra, kiểm tra, kiểm định chất lượng dạy nghề của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.

d) Thực hiện đầy đủ và kịp thời chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định của pháp luật.

2. Quyền hạn của Hiệu trưởng:

a) Quyết định các biện pháp để thực hiện chủ trương, nhiệm vụ, quyền hạn của nhà trường theo quy định tại các Điều 6 và 7 của Điều lệ trường Cao đẳng nghề

b) Quyết định việc tuyển dụng hoặc ký kết hợp đồng lao động đối với giáo viên, cán bộ, nhân viên theo quy định của pháp luật và quy chế tổ chức và hoạt động của trường.

c) Quyết định khen thưởng, kỷ luật đối với giáo viên, cán bộ, nhân viên và người học nghề trong phạm vi thẩm quyền quản lý.

d) Quyết định thành lập, giải thể các hội đồng tư vấn của trường.

đ) Quyết định bổ nhiệm các chức vụ trưởng, phó phòng, khoa, bộ môn trực thuộc trường và các đơn vị nghiên cứu, sản xuất, dịch vụ phục vụ dạy nghề của trường theo phân cấp của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

e) Cấp bằng tốt nghiệp cao đẳng nghề, bằng tốt nghiệp trung cấp nghề và chứng chỉ nghề cho người học nghề theo quy định của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 10. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Hiệu trưởng

a) Giúp Hiệu trưởng trong việc quản lý và điều hành các hoạt động của trường; Trực tiếp phụ trách một số lĩnh vực công tác theo sự phân công của Hiệu trưởng và giải quyết các công việc khác do Hiệu trưởng giao.

b) Khi giải quyết các công việc do Hiệu trưởng giao, Phó Hiệu trưởng thay mặt Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trước pháp luật và Hiệu trưởng về kết quả công việc được giao.

c) Báo cáo với Hiệu trưởng thường xuyên và định kỳ tình hình kết quả công việc theo quy định.

Điều 11. Các phòng, khoa và các đơn vị tương đương

1. Hiệu trưởng quyết định thành lập các phòng, khoa và các đơn vị tương đương theo cơ cấu tổ chức của trường đã được phê duyệt trong Quy chế tổ chức và hoạt động của trường qui định tại Điều 6 quy chế này.

2. Hiệu trưởng bổ nhiệm cán bộ quản lý các phòng, khoa và các đơn vị tương đương gồm:

a) Trưởng phòng, khoa và các đơn vị tương đương.

b) Một hoặc một số Phó Trưởng phòng, khoa và các đơn vị tương đương.

3. Tuổi đời bổ nhiệm Trưởng và Phó Trưởng phòng, khoa và các đơn vị tương đương: không quá 55 tuổi đối với nam và không quá 50 tuổi đối với nữ.

4. Nhiệm vụ Trưởng phòng, khoa và các đơn vị tương đương :

a) Là người chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về lãnh đạo và quản lý toàn diện hoạt động và lao động của đơn vị.

b) Tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn đơn vị hoàn thành nhiệm vụ được giao theo kế hoạch công tác và các nhiệm vụ khác của nhà trường.

c) Phối hợp với các đơn vị liên quan hoàn thành nhiệm vụ được giao trên tinh thần hợp tác.

d) Tham mưu đề xuất với Ban Giám hiệu về việc tổ chức chỉ đạo và quản lý các hoạt động của trường thuộc lĩnh vực chuyên môn của đơn vị.

đ) Xây dựng và phát triển đơn vị vững mạnh; Đảm bảo dân chủ, công bằng, công khai, đoàn kết thống nhất trong đơn vị.

e) Quản lý và sử dụng có hiệu quả lao động, cơ sở vật chất và các thiết bị, phương tiện được nhà trường giao.

g) Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của Hiệu trưởng.

Điều 12. Nhiệm vụ của các phòng chuyên môn nghiệp vụ khác do Hiệu trưởng căn cứ Điều lệ Trường cao đẳng nghề qui định cụ thể.

Điều 13. Các Khoa đào tạo:

Khoa Công nghệ Thông tin; Khoa Điện; Khoa Cơ khí; Khoa Du lịch – Dịch vụ; Khoa Nông nghiệp; Khoa Kinh tế; Khoa Cơ bản: Theo quy định Điều 19 của Điều lệ Trường Cao đẳng nghề.

1. Thực hiện kế hoạch giảng dạy, học tập và công tác hoạt động ngoại khóa khác theo chương trình, kế hoạch giảng dạy hàng năm của trường.

2. Thực hiện việc biên soạn chương trình, giáo trình, học liệu dạy nghề khi được phân công; Tổ chức nghiên cứu đổi mới nội dung, cải tiến phương pháp dạy nghề nhằm nâng cao chất lượng đào tạo.

3. Thực hiện các hoạt động thực nghiệm, nghiên cứu khoa học, ứng dụng kỹ thuật, công nghệ vào quy trình dạy nghề.

4. Tư vấn và phát triển mạng lưới cho trường liên quan đến ngành nghề đào tạo.

5. Tổ chức cho học sinh – sinh viên thực tập sản xuất, làm sản phẩm tốt nghiệp

6. Quản lý giáo viên, nhân viên và học sinh – sinh viên của khoa.

7. Tổ chức công tác giáo vụ khoa; Quản lý chất lượng dạy và học; Tổng hợp, thống kê, tổng kết điểm các môn học cuối học kỳ và cuối năm học.

8. Tham gia Hội đồng xét kết quả lên lớp, tốt nghiệp cho học sinh – sinh viên của khoa.

9. Quản lý, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, vật tư thực hành, các trang thiết bị, các phòng thí nghiệm, xưởng thực hành của khoa. Tổ chức bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa các thiết bị do khoa quản lý.

10. Nhận các hợp đồng làm đề tài nghiên cứu khoa học, ứng dụng, lắp đặt, sửa chữa các thiết bị, sản phẩm liên quan.

11. Thực hiện các nhiệm vụ công tác khác do Hiệu trưởng phân công.

Điều 14. Các đơn vị trực thuộc:

Các đơn vị trực thuộc được thành lập để phục vụ cho hoạt động dạy nghề. Việc tổ chức và quản lý hoạt động của các đơn vị trực thuộc do Hiệu trưởng quyết định theo quy định của pháp luật. Các đơn vị trực thuộc được tự chủ về tổ chức và tài chính theo quy định của Nhà nước và theo Quy chế “ Chi tiêu

nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản công” do Hiệu trưởng phê duyệt ban hành. Có các đơn vị trực thuộc sau:

1. Trung tâm Tư vấn hướng nghiệp và Hợp tác khoa học:

Là đơn vị thành viên về sự nghiệp có thu của trường. Có nhiệm vụ:

- a) Tư vấn cho học sinh chọn nghề vào trường.
- b) Biên soạn các tài liệu có liên quan như: Định hướng chọn nghề, kỹ năng tìm việc làm, kỹ năng giao tiếp, ứng xử, văn hóa trong lao động v.v... để hướng dẫn học sinh.
- c) Xây dựng hệ thống thông tin thị trường lao động để giúp trường hoạch định, phát triển đào tạo.
- d) Tổ chức khảo sát doanh nghiệp, điều tra lần theo dấu vết học sinh tốt nghiệp ra trường.
- đ) Tổ chức các hội thảo, hội nghị giữa đào tạo với người sử dụng lao động.
- e) Tổ chức hội chợ việc làm hoặc các hoạt động có liên quan để tạo cơ hội việc làm cho học sinh – sinh viên.

f) Tổ chức thực hiện và quản lý đào tạo các chương trình hợp tác khoa học.

g) Liên kết đào tạo.

h) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Hiệu trưởng phân công.

2. Trung tâm Thực nghiệm và Dịch vụ - Sản xuất:

Là đơn vị thành viên về sự nghiệp có thu của trường. Có nhiệm vụ:

- a) Xây dựng kế hoạch sản xuất và khai thác các hoạt động dịch vụ tạo nguồn thu cho trường.
- b) Quản lý và phát triển các hoạt động kinh doanh dịch vụ và sản xuất phục vụ cho các đối tượng có nhu cầu trong và ngoài trường như: Dịch vụ ăn uống, Nhà ăn, Ký túc xá, Bãi giữ xe, Xưởng sửa chữa xe, Xưởng sản xuất Cơ khí – Điện...
- c) Tạo điều kiện cơ sở vật chất và địa điểm cho học sinh thực tập sản xuất, ứng dụng sản xuất các sản phẩm tốt nghiệp của học sinh và các sản phẩm đề tài khoa học của giáo viên.
- d) Tổ chức các dịch vụ tư vấn và ứng dụng khoa học kỹ thuật.
- đ) Nhận các hợp đồng lắp đặt, sửa chữa các thiết bị và chuyển giao công nghệ.
- e) Nhận thiết kế, thi công các công trình xây dựng phù hợp với khả năng của trường.
- g) Trực tiếp tham mưu cho Hiệu trưởng ký kết hợp đồng sản xuất dịch vụ, chuyển giao công nghệ.

3. Nông trại Thực nghiệm và Sản xuất:

Là đơn vị thành viên về sự nghiệp có thu của trường. Có nhiệm vụ:

- a) Tổ chức đào tạo thực hành, thực tập sản xuất theo chương trình đào tạo của nhà trường hoặc liên kết đào tạo với các đơn vị ngoài trường.
- b) Nghiên cứu khoa học, thực nghiệm ứng dụng, tư vấn chuyển giao công nghệ khoa học kỹ thuật.
- c) Sưu tầm, bảo tồn các nguồn gen giống cây trồng tại địa phương.
- d) Xây dựng mô hình công nghệ cao, cây cảnh bon sai, tổ chức khu du lịch sinh thái phục vụ tham quan học tập.
- đ) Sản xuất, chế biến, kinh doanh, dịch vụ giống cây trồng và các sản phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp.
- e) Thiết kế, thi công vườn cảnh, công viên và các công trình liên quan đến lĩnh vực nông nghiệp.

4. Trung tâm đào tạo lái xe :

Là đơn vị thành viên về sự nghiệp có thu của trường. Có nhiệm vụ:

- a) Đào tạo, nâng hạng lái xe ô tô và mô tô theo đúng Quy chế quản lý đào tạo lái xe cơ giới đường bộ ban hành theo Quyết định số 55/2007/QĐ-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2007 của Bộ Giao thông Vận tải ban hành Quy chế quản lý đào tạo lái xe cơ giới đường bộ.
- b) Thực hiện kế hoạch giảng dạy, học tập theo chương trình, kế hoạch giảng dạy hàng năm của trường.
- c) Liên kết với các đơn vị trong và ngoài tỉnh để tổ chức các lớp đào tạo và bồi dưỡng thuộc lĩnh vực giao thông vận tải.

d) Tổ chức công tác giáo vụ; Quản lý chất lượng dạy và học; Tổ chức thi, tổng hợp, thống kê, tổng kết điểm các môn học theo đúng quy định.

đ) Quản lý, khai thác các phương tiện, thiết bị phục vụ công tác giảng dạy và tạo nguồn thu cho trường.

5. Thư viện:

Là đơn vị thành viên về sự nghiệp có thu của trường. Có nhiệm vụ:

a) Quản lý về công tác thư viện. Tổ chức thực hiện công tác lưu trữ và khai thác tư liệu thông tin, sách báo, tạp chí, giáo trình, tài liệu điện tử ... phục vụ cho công tác giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học.

b) Xây dựng kế hoạch phát triển thư viện theo hướng hiện đại, từng bước phát triển thành trung tâm thông tin của trường.

c) Tổ chức các loại hình hoạt động, giới thiệu sách, báo, tạp chí, giáo trình, tư liệu... để phục vụ cho các đối tượng bạn đọc. Cải tiến công tác phục vụ bạn đọc theo hướng văn minh, lịch sự và thời gian phục vụ liên tục trong tuần.

d) Cập nhật thông tin thường xuyên, tổ chức giới thiệu thông tin mới hoặc thông tin chuyên đề.

đ) Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện việc mua, tiếp nhận, trao đổi, bổ sung các loại tài liệu, sách báo mới, tài liệu điện tử trên mạng Internet...

e) Tổ chức quản lý lưu trữ và bảo quản các kho sách báo, tư liệu thông tin theo đúng quy định.

g) Tổ chức các hoạt động dịch vụ học liệu, Internet phục vụ cho công tác giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học.

Điều 15. Các Hội đồng tư vấn

1. Hội đồng Tư vấn Trường – Ngành:

Thực hiện theo Điều 17 của Điều lệ Trường Cao đẳng nghề.

a) Tư vấn cho Hiệu trưởng những vấn đề cụ thể trong từng lĩnh vực hoạt động của nhà trường như: Đào tạo, hướng nghiệp, quản lý, sản xuất thực hành...

b) Các thành viên, chức năng, nhiệm vụ, cơ chế hoạt động của từng hội đồng do Hiệu trưởng quy định.

2. Hội đồng thẩm định chương trình, giáo trình dạy nghề:

a) Hội đồng thẩm định chương trình, giáo trình dạy nghề (gọi tắt là hội đồng thẩm định) là tổ chức tư vấn giúp Hiệu trưởng trong việc duyệt chương trình, giáo trình dạy nghề của trường.

b) Hội đồng thẩm định gồm: giáo viên, cán bộ quản lý của trường; cán bộ khoa học, kỹ thuật và người sử dụng lao động am hiểu về nghề được thẩm định. Hội đồng thẩm định có từ 5 đến 9 thành viên tùy theo chương trình, giáo trình thẩm định. Hội đồng thẩm định có Chủ tịch hội đồng, Phó Chủ tịch hội đồng, thư ký hội đồng và các ủy viên hội đồng.

c) Hội đồng thẩm định chương trình, giáo trình dạy nghề được thành lập theo quyết định của Hiệu trưởng. Mỗi hội đồng thẩm định thực hiện thẩm định chương trình, giáo trình của một nghề. Nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của mỗi thành viên hội đồng thẩm định do Hiệu trưởng quy định. Hội đồng thẩm định tự giải tán sau khi hoàn thành công việc do Hiệu trưởng giao.

d) Nguyên tắc làm việc của hội đồng thẩm định:

- Hội đồng thẩm định làm việc dưới sự điều hành của Chủ tịch hội đồng;

- Cuộc họp thẩm định chương trình, giáo trình của hội đồng phải bảo đảm có mặt ít nhất 3/4 tổng số thành viên của hội đồng;

- Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ. Các thành viên của hội đồng có ý kiến phân tích, đánh giá công khai những mặt được và chưa được của chương trình, giáo trình được thẩm định. Chủ tịch hội đồng kết luận về kết quả thẩm định trên cơ sở biểu quyết theo đa số của các thành viên hội đồng có mặt tại cuộc họp thẩm định chương trình, giáo trình. Các ý kiến khác với kết luận của Chủ tịch hội đồng được bảo lưu và trình Hiệu trưởng trường.

3. Hội đồng Khoa học:

a) Xây dựng kế hoạch nghiên cứu khoa học, quản lý khoa học, ứng dụng khoa học, các hoạt động dịch vụ – tư vấn khoa học của trường và các đơn vị ngoài nhà trường.

b) Tổ chức điều hành công tác nghiên cứu khoa học, tiếp nhận và triển khai các dự án, đề tài nghiên cứu khoa học cấp Nhà nước, Bộ, địa phương, cơ sở và của trường.

c) Theo dõi, quản lý tiến độ thực hiện và tổ chức nghiệm thu dự án khoa học, các đề tài nghiên cứu khoa học.

d) Tổ chức, chỉ đạo, quản lý công tác nghiên cứu khoa học cho cán bộ – giáo viên và học sinh của trường.

4. Hội đồng Thi đua – Khen thưởng – Kỷ luật, Hội đồng thi, Hội đồng tuyển sinh:

Thực hiện theo quy định của Nhà nước, theo quy định trường dạy nghề, các quy định do Bộ Lao động và Tổng cục dạy nghề ban hành.

5. Các hội đồng tư vấn khác:

a) Các hội đồng tư vấn khác trong nhà trường do Hiệu trưởng thành lập để lấy ý kiến của cán bộ quản lý, giáo viên, đại diện các tổ chức trong nhà trường nhằm thực hiện một số nhiệm vụ thuộc trách nhiệm và quyền hạn của Hiệu trưởng.

b) Nhiệm vụ, quyền hạn, cơ chế hoạt động, các thành viên của từng hội đồng tư vấn do Hiệu trưởng quy định.

Điều 16. Tổ chức Đảng, đoàn thể và tổ chức xã hội

1. Đảng bộ cơ sở Trường Cao đẳng nghề Đà Lạt hoạt động theo Hiến pháp, Pháp luật và các quy định của Đảng Cộng sản Việt Nam.

2. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Công đoàn và các tổ chức xã hội của Trường Cao đẳng nghề Đà Lạt hoạt động theo Hiến pháp, Pháp luật, Điều lệ của tổ chức và có trách nhiệm góp phần thực hiện tốt mục tiêu chung của trường.

Chương IV

TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY NGHỀ

Điều 17. Nguyên lý và phương châm dạy nghề

Học đi đôi với hành; Lấy thực hành, thực tập kỹ năng nghề làm chính; Coi trọng giáo dục đạo đức, lương tâm nghề nghiệp, rèn luyện ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong công nghiệp; Đảm bảo tính giáo dục toàn diện.

Điều 18. Nghề đào tạo

1. Trường Cao đẳng nghề Đà Lạt được đào tạo các nghề trong danh mục nghề đào tạo theo quy định của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Việc mở thêm nghề đào tạo mới chưa có trong danh mục nghề đào tạo, được thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Trường Cao đẳng nghề Đà Lạt phải thường xuyên dự báo nhu cầu đào tạo nhân lực kỹ thuật trực tiếp trong sản xuất, dịch vụ của thị trường lao động để kịp thời điều chỉnh quy mô, cơ cấu nghề và trình độ đào tạo của trường.

Điều 19. Chương trình và giáo trình

1. Căn cứ vào chương trình khung trình độ trung cấp nghề, trình độ cao đẳng nghề cho từng nghề do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành, Trường Cao đẳng nghề Đà Lạt tổ chức xây dựng và ban hành chương trình dạy nghề của trường mình.

2. Trường Cao đẳng nghề Đà Lạt tổ chức xây dựng, ban hành chương trình dạy nghề trình độ sơ cấp và các chương trình dạy nghề thường xuyên.

3. Trường Cao đẳng nghề Đà Lạt phải thường xuyên đánh giá, cập nhật, bổ sung chương trình, giáo trình dạy nghề phù hợp với kỹ thuật, công nghệ sản xuất và dịch vụ.

4. Trường Cao đẳng nghề Đà Lạt tổ chức biên soạn và ban hành giáo trình dạy nghề để làm tài liệu giảng dạy, học tập của trường. Giáo trình dạy nghề phải cụ thể hoá các yêu cầu về nội dung kiến thức, kỹ năng quy định trong chương trình dạy nghề đối với mỗi môn học.

Điều 20. Tuyển sinh

1. Trường Cao đẳng nghề Đà Lạt xây dựng kế hoạch tuyển sinh hàng năm trên cơ sở nhu cầu nhân lực kỹ thuật trực tiếp trong sản xuất, dịch vụ của ngành, địa phương và năng lực đào tạo của nhà trường.

2. Trường Cao đẳng nghề Đà Lạt tổ chức tuyển sinh học nghề theo quy chế tuyển sinh học nghề do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành.

Điều 21. Kiểm tra, thi và đánh giá

Trường Cao đẳng nghề Đà Lạt thực hiện việc đánh giá kết quả học tập, rèn luyện tu dưỡng, tham gia các hoạt động xã hội của người học theo Quy chế thi, kiểm tra và công nhận tốt nghiệp do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành.

Điều 22. Cấp và quản lý bằng, chứng chỉ nghề

Trường Cao đẳng nghề Đà Lạt thực hiện việc cấp bằng tốt nghiệp cao đẳng nghề, bằng tốt nghiệp trung cấp nghề, chứng chỉ nghề theo quy định của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Chương V

**TIÊU CHUẨN, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN CỦA
GIÁO VIÊN, CÁN BỘ QUẢN LÝ DẠY NGHỀ**

Điều 23. Tiêu chuẩn và trình độ chuẩn của giáo viên dạy nghề

1. Giáo viên dạy nghề phải có các tiêu chuẩn sau đây:

- a) Phẩm chất, đạo đức, tư tưởng tốt;
- b) Đạt trình độ chuẩn quy định tại khoản 2 Điều này;
- c) Đủ sức khoẻ theo yêu cầu nghề nghiệp;
- d) Lý lịch bản thân rõ ràng.

2. Trình độ chuẩn của giáo viên dạy nghề.

a) Giáo viên dạy lý thuyết trình độ sơ cấp nghề phải có bằng tốt nghiệp trung cấp nghề trở lên; Giáo viên dạy thực hành phải là người có bằng tốt nghiệp trung cấp nghề trở lên hoặc là nghệ nhân, người có tay nghề cao.

b) Giáo viên dạy lý thuyết trình độ trung cấp nghề phải có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm kỹ thuật hoặc đại học chuyên ngành; Giáo viên dạy thực hành phải là người có bằng tốt nghiệp cao đẳng nghề hoặc là nghệ nhân, người có tay nghề cao.

c) Giáo viên dạy lý thuyết trình độ cao đẳng nghề phải có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm kỹ thuật hoặc đại học chuyên ngành trở lên; Giáo viên dạy thực hành phải là người có bằng tốt nghiệp cao đẳng nghề hoặc là nghệ nhân, người có tay nghề cao.

d) Trường hợp giáo viên dạy nghề quy định tại các điểm a, b và c của khoản này không có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm kỹ thuật hoặc đại học sư phạm kỹ thuật thì phải có chứng chỉ sư phạm dạy nghề.

Điều 24. Nhiệm vụ của giáo viên

1. Giảng dạy theo đúng nội dung, chương trình quy định và kế hoạch được giao.

2. Gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật; Chấp hành quy chế, nội quy của trường; tham gia các hoạt động chung trong trường và với địa phương nơi trường đặt trụ sở.

3. Thường xuyên học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; Rèn luyện phẩm chất đạo đức; Giữ gìn uy tín, danh dự của nhà giáo.

4. Tôn trọng nhân cách và đối xử công bằng với người học nghề; Bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của người học nghề.

5. Chịu sự giám sát của nhà trường về nội dung, chất lượng phương pháp giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

6. Hoàn thành các công việc khác được trường, khoa hoặc bộ môn phân công.

7. Các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 25. Quyền của giáo viên

1. Được bố trí giảng dạy theo chuyên ngành được đào tạo.

2. Được lựa chọn phương pháp, phương tiện giảng dạy nhằm phát huy năng lực cá nhân, nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo.

3. Được sử dụng giáo trình, tài liệu, học liệu dạy nghề, cơ sở vật chất kỹ thuật của trường để thực hiện nhiệm vụ giảng dạy.

4. Được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định của pháp luật.

5. Được bảo vệ danh dự, nhân phẩm. Được tham gia bàn bạc, thảo luận, góp ý về chương trình, nội dung, phương pháp dạy nghề. Được thảo luận, góp ý về các chủ trương, kế hoạch phát triển dạy nghề, tổ chức quản lý của trường và các vấn đề liên quan đến quyền lợi của nhà giáo.

6. Được nghỉ hè, nghỉ học kỳ, nghỉ tết, nghỉ lễ, nghỉ hàng tuần và các ngày nghỉ khác theo quy định của pháp luật.

7. Được hợp đồng thỉnh giảng và thực nghiệm khoa học tại các cơ sở dạy nghề, cơ sở giáo dục khác, nhưng phải bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ quy định tại Điều 23 của Quy định này.

8. Được hưởng các chính sách quy định tại các Điều 80, 81 và 82 của Luật giáo dục.

9. Được hưởng các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 26. Nhiệm vụ, quyền của cán bộ, nhân viên

Cán bộ, nhân viên làm công tác quản lý, phục vụ trong Trường Cao đẳng nghề Đà Lạt có nghĩa vụ thực hiện nghiêm chỉnh các nhiệm vụ, chức trách được phân công; Được hưởng các quyền lợi theo quy định của pháp luật và trong hợp đồng lao động.

Điều 27. Việc tuyển dụng giáo viên và cán bộ, nhân viên

Cán bộ, giáo viên và nhân viên làm công tác quản lý, phục vụ trong Trường Cao đẳng nghề Đà Lạt được tuyển dụng theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, pháp luật lao động và theo Quy chế Tuyển dụng Cán bộ, giáo viên và nhân viên do nhà trường ban hành.

Chương VI

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN CỦA NGƯỜI HỌC NGHỀ

Điều 28. Nhiệm vụ của người học nghề

1. Học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch đào tạo của nhà trường.
2. Tôn trọng giáo viên, cán bộ và nhân viên; Đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập; Thực hiện quy chế, nội quy của trường, chấp hành pháp luật của Nhà nước.
3. Đóng học phí theo quy định.
4. Tham gia lao động và hoạt động xã hội, hoạt động bảo vệ môi trường.
5. Giữ gìn, bảo vệ tài sản của trường, của cơ sở sản xuất nơi thực hành, thực tập.
6. Tuân thủ các quy định về an toàn lao động và vệ sinh lao động.
7. Thực hiện nếp sống văn minh, lành mạnh; Tham gia xây dựng, bảo vệ và phát huy truyền thống của trường.

Điều 29. Quyền của người học nghề

1. Được học tập, rèn luyện theo mục tiêu dạy nghề hoặc hợp đồng học nghề đã giao kết với nhà trường.
2. Được học rút ngắn hoặc kéo dài thời gian thực hiện chương trình, được học lưu ban theo quy định của pháp luật
3. Được bảo lưu kết quả học tập theo quy định của pháp luật.
4. Được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng, được cung cấp đầy đủ thông tin về việc học tập, rèn luyện của mình.
5. Được cấp chứng chỉ nghề hoặc bằng tốt nghiệp trung cấp nghề hoặc bằng tốt nghiệp cao đẳng nghề tương ứng với trình độ đào tạo theo quy định.
6. Được tham gia hoạt động của các đoàn thể, tổ chức xã hội trong nhà trường.
7. Được sử dụng trang thiết bị, phương tiện của nhà trường phục vụ việc học tập, thực hành, thực tập nghề và các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao. Được bảo đảm các điều kiện về an toàn, vệ sinh lao động trong quá trình học tập, thực hành, thực tập nghề theo quy định của pháp luật.
8. Được trực tiếp hoặc thông qua đại diện hợp pháp của tập thể người học nghề kiến nghị với nhà trường về các giải pháp góp phần xây dựng trường, bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của mình .
9. Được hưởng các chính sách đối với người học nghề theo quy định của pháp luật.

Chương VII

TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN

Điều 30. Quản lý và sử dụng tài sản

1. Trường Cao đẳng nghề Đà Lạt quản lý và sử dụng theo quy định của pháp luật đối với đất đai, nhà cửa, công trình xây dựng, các cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ, trang thiết bị, tài sản được nhà nước giao và tài sản do trường đầu tư, mua sắm, xây dựng hoặc được biếu, tặng để đảm bảo các hoạt động dạy nghề của trường.

2. Hàng năm, nhà trường phải tổ chức kiểm kê, đánh giá lại giá trị tài sản của trường và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của pháp luật.

Điều 31. Nguồn tài chính

1. Kinh phí do ngân sách Nhà nước cấp gồm:

- a) Kinh phí hoạt động thường xuyên;
- b) Kinh phí thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học và các nhiệm vụ khác được Nhà nước giao;
- c) Kinh phí thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ, viên chức;
- d) Kinh phí thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;
- đ) Kinh phí thực hiện nhiệm vụ dạy nghề do Nhà nước đặt hàng;
- e) Vốn đầu tư xây dựng cơ bản, kinh phí mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động dạy nghề theo dự án và kế hoạch hàng năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt;
- g) Vốn đối ứng thực hiện các dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt;
- h) Kinh phí khác.

2. Các nguồn thu từ hoạt động sự nghiệp của nhà trường gồm:

- a) Học phí do người học đóng;
- b) Thu từ hoạt động dịch vụ và các hoạt động sự nghiệp khác;
- c) Lãi được chia từ các hoạt động liên doanh, liên kết, lãi tiền gửi ngân hàng.

3. Các nguồn viện trợ, tài trợ.

4. Các nguồn khác.

Điều 32. Nội dung chi

1. Chi thường xuyên, bao gồm:

- a) Chi cho các hoạt động dạy nghề theo chức năng nhiệm vụ được giao;
- b) Chi cho hoạt động sản xuất, dịch vụ của trường kể cả chi thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước, trích khấu hao tài sản cố định, chi trả vốn, trả lãi tiền vay theo quy định của pháp luật.

2. Chi không thường xuyên, bao gồm:

- a) Chi thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học;
- b) Chi thực hiện chương trình mục tiêu;
- c) Chi thực hiện nhiệm vụ dạy nghề do Nhà nước đặt hàng;
- d) Chi thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ, viên chức;
- đ) Chi vốn đối ứng thực hiện các dự án có nguồn vốn nước ngoài theo quy định;
- e) Chi thực hiện các nhiệm vụ đột xuất được cấp có thẩm quyền giao;
- g) Chi đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm tài sản, thiết bị; chi thực hiện các dự án đầu tư khác theo quy định của Nhà nước;
- h) Chi cho các hoạt động liên doanh, liên kết;
- i) Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.

Điều 33. Quản lý tài chính

Trường Cao đẳng nghề Đà Lạt thực hiện việc quản lý tài chính theo quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

Chương VIII

QUAN HỆ NHÀ TRƯỜNG VỚI DOANH NGHIỆP, GIA ĐÌNH VÀ XÃ HỘI

Điều 34. Quan hệ giữa nhà trường với doanh nghiệp.

Trường Cao đẳng nghề Đà Lạt có trách nhiệm chủ động phối hợp chặt chẽ với doanh nghiệp trong hoạt động dạy nghề, bao gồm:

- 1. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy nghề đáp ứng nhu cầu nhân lực kỹ thuật trực tiếp sản xuất của doanh nghiệp và thị trường lao động.

2. Mời đại diện của doanh nghiệp có liên quan tham gia vào việc xây dựng chương trình, giáo trình dạy nghề của trường; Tham gia giảng dạy, hướng dẫn thực tập nghề và đánh giá kết quả học tập của người học nghề.

3. Phối hợp với doanh nghiệp để tổ chức cho người học nghề tham quan, thực tập tại doanh nghiệp, gắn học tập với thực tiễn sản xuất, dịch vụ.

4. Hợp tác với doanh nghiệp để dạy nghề, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng nghề cho lao động của doanh nghiệp khi có nhu cầu.

5. Phối hợp với doanh nghiệp trong hoạt động nghiên cứu, sản xuất, ứng dụng, chuyển giao công nghệ.

Điều 35. Quan hệ giữa nhà trường với gia đình người học nghề

1. Nhà trường có trách nhiệm thông báo công khai kế hoạch, chỉ tiêu, tiêu chuẩn, quy chế tuyển sinh học nghề và các chính sách, chế độ đối với người học nghề hàng năm.

2. Nhà trường chủ động phối hợp với gia đình người học nghề để làm tốt công tác giáo dục đối với người học nghề nhằm phát triển toàn diện nhân cách của người học.

Điều 36. Quan hệ giữa nhà trường với xã hội

1. Trường thực hiện liên kết với các cơ sở sản xuất, các cơ sở nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, công nghệ và các cơ sở đào tạo khác nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên, người học nghề tham quan, thực tập, thực hành sản xuất, ứng dụng công nghệ để gắn việc giảng dạy, học tập với thực tế sản xuất.

2. Trường thường xuyên phối hợp với các cơ quan chức năng của Bộ, ngành, địa phương có liên quan, với các cơ sở sản xuất, kinh doanh trong việc xác định nhu cầu dạy nghề, gắn dạy nghề với việc làm và thị trường lao động.

3. Trường phối hợp với các cơ sở văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao tạo điều kiện để người học tham gia các hoạt động giao lưu văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao.

4. Trường phối hợp với chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị- xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, nhằm xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh.

Chương IX

THANH TRA, KIỂM TRA, KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 37. Thanh tra, kiểm tra

1. Trường Cao đẳng nghề Đà Lạt tổ chức việc tự kiểm tra, thanh tra theo quy định của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Trường Cao đẳng nghề chịu sự kiểm tra, thanh tra của thanh tra dạy nghề, của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và của cơ quan chủ quản theo quy định của pháp luật.

Điều 38. Khen thưởng

Cá nhân và tập thể Trường Cao đẳng nghề Đà Lạt thực hiện tốt Quy chế này, có nhiều thành tích đóng góp cho sự nghiệp dạy nghề, được khen thưởng theo quy định của pháp luật.

Điều 39. Xử lý vi phạm

1. Cá nhân có hành vi vi phạm các quy định của Quy chế này, thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự; Nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Trường Cao đẳng nghề Đà Lạt, các đơn vị, tổ chức của trường có hành vi vi phạm các quy định của Quy chế này, thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử phạt hành chính, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Chương X

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 40. Điều khoản thi hành

1. Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, sinh viên có trách nhiệm thực hiện nghiêm chỉnh Quy chế này.

2. Bản Quy chế này có 10 chương, 40 Điều. Trong quá trình thực hiện, nếu thấy cần thiết phải bổ sung, sửa đổi thì Hiệu trưởng có trách nhiệm trình Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng xem xét quyết định.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH
(Đã ký)
Huỳnh Đức Hòa